

Số: 612 /BC-UBND

Phú Riềng, ngày 04 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả 03 năm thực hiện Chương trình số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Kính gửi:

- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy.

Thực hiện Kế hoạch 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND huyện về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng;

UBND huyện Phú Riềng báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ 03 NĂM TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, xác định tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số đối với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện, ngay sau khi ban hành Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Qua đó, đã giao UBND huyện triển khai thực hiện xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn huyện với mục tiêu: đổi mới căn bản hoạt động của các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã. Đồng thời cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh để phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

UBND huyện đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể hóa bằng Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 14/12/2021 về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng và hàng năm có kế hoạch triển khai, thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện để chỉ đạo

các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã triển khai thực hiện. Tập trung 03 nhóm mục tiêu: xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số. Trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và phương thức tổ chức thực hiện để các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã triển khai thực hiện. đồng thời, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong công cuộc chuyển đổi số của huyện, một số hoạt động tuyên truyền trên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện¹.

2. Việc cụ thể hóa các văn bản tổ chức thực hiện

UBND huyện cụ thể hóa nhiệm vụ bằng kế hoạch trung hạn và hàng năm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử; ký thỏa thuận hợp tác UBND huyện và VNPT Bình Phước về chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2022– 2025. Qua đó, VNPT Bình Phước đã hỗ trợ UBND huyện đạo tạo tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện về chuyển đổi số; ký kết Chương trình phối hợp giữa UBND huyện và Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện về đẩy mạnh chuyển đổi số giai đoạn năm 2023 – 2025 và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác. Tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số hàng năm trên địa bàn huyện² (Có phụ lục văn bản kèm theo).

3. Kết quả thực hiện

3.1 Về xây dựng Chính quyền số

- Để phát triển và xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số cần có hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ để thực hiện. Qua đó, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị thường xuyên rà soát, nâng cấp và đầu tư các trang thiết bị; nâng cấp Hệ thống đường truyền internet tốc độ cao tại các đơn vị để phục vụ công tác chuyển đổi số từ huyện đến các xã; đáp ứng tốc độ xử lý và công cụ cần thiết để phục vụ tốt các công việc của cán bộ, công chức và viên chức trên địa bàn huyện³.

- Hệ thống một cửa điện tử huyện đã được triển khai thực hiện đồng bộ, liên thông giữa 3 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, tổ chức⁴; đồng thời trang thiết bị công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia để công chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

¹ Đã xây dựng 01 chương trình chuyển đổi số phát thanh vào thứ Tư và phát lại vào thứ Sáu hàng tuần với thời lượng phát sóng từ 5 đến 10 phút về các chủ trương, chính sách mới, mô hình hay, cách làm hiệu quả về chuyển đổi số với tổng cộng 140 chuyên mục, 150 tin bài đăng trên Công thông tin điện tử huyện. Đã phát 1.080 tin trên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện về chuyển đổi số nói chung và tuyên truyền phát động các chiến dịch về thu nhận, kích hoạt định danh điện tử; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và cài đặt app Bình Phước Today; làm sạch và cập nhật dữ liệu Công dân điện tử từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cập nhật các thông tin liên quan mã định danh, thông tin thuê bao sim chính chủ, hướng dẫn người dân cài đặt các ứng dụng phục vụ công tác chuyển đổi số...

² Tổng số văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện, UBND huyện là 74 văn bản

³ Đến nay 100% cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị huyện đều được trang bị máy tính đảm bảo phục vụ làm việc; 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã triển khai sử dụng hệ thống mạng LAN và 14 đơn vị được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng (Văn phòng Huyện ủy; Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện, Ban CHQS huyện và Đảng ủy - UBND 10 xã).

⁴ Tổng số thủ tục hành chính trên địa bàn huyện là 362 thủ tục, trong đó: cấp huyện có 237 thủ tục (58 thủ tục một phần, 179 thủ tục toàn trình), cấp xã có 125 thủ tục (46 thủ tục một phần, 79 thủ tục toàn trình). Trang thiết bị máy tính phục vụ cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa cấp huyện, cấp xã được quan tâm đầu tư cơ bản đáp ứng được nhu cầu giải quyết công việc. Đến nay, toàn huyện đã có 04 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thông minh, gồm: Xã Bù Nho, xã Phú Riềng, Xã Long Hà và một cửa huyện. năm 2024 Công an tỉnh đang triển khai dự án cung cấp trang thiết bị cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa huyện và các xã gồm 22 thiết bị đọc mã QR – Code trên thẻ CCCD, 11 máy in đa năng; 11 bộ máy tính bàn, 01 bộ máy in A3; 11 màn hình tivi hiển thị thông tin; 01 máy photo, 01 kiosk đánh giá sự hài lòng và 11 bộ bàn+ghế.

- Đối với Trung tâm điều hành thông minh huyện đã được Sở Thông tin và Truyền thông triển khai và bàn giao cho UBND huyện đưa vào sử dụng từ ngày 16/8/2024. UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Trung tâm điều hành thông minh huyện, đồng thời chỉ đạo các phòng, ban, ngành triển khai nhập báo cáo kinh tế - xã hội định kỳ hàng tháng lên hệ thống, đảm bảo dữ liệu luôn sống, sạch để phục vụ điều hành của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện.

- Cổng thông tin điện tử huyện và các Trang thông tin điện tử xã đã được UBND huyện và Sở Thông tin và Truyền thông⁵ đầu tư đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 42/2022/QĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. UBND huyện đã kịp thời kiện toàn Ban biên tập, quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử huyện; đồng thời chỉ đạo UBND các xã thành lập Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã đúng quy định. Đến nay, hệ thống hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn thông tin và cập nhật tin, bài, văn bản của tỉnh, huyện đúng theo quy định của pháp luật.

- Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc: Huyện Phú Riềng sử dụng hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc qua phần mềm One Win tại địa chỉ <http://qlvbpphurieng.binhphuoc.gov.vn> Hiện nay, UBND huyện đang chỉ đạo tăng cường xử lý văn bản theo quy trình và ký số ban hành văn bản đúng theo Nghị định 30 và quy định của UBND tỉnh⁶.

- Hội nghị truyền hình trực tuyến: Đã được Sở Thông tin và Truyền thông⁷ đầu tư thiết bị Polycam cho huyện và UBND các xã, đến nay toàn huyện 15 điểm cầu họp trực tuyến, gồm: 03 điểm cầu tại Trung tâm hành chính huyện, 01 điểm cầu tại Công an huyện, 01 điểm cầu tại Ban CHQS huyện và 10 điểm cầu tại UBND các xã.

- Hệ thống thư điện tử: UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục phối hợp rà soát khôi phục, cấp mới hộp thư điện tử công vụ cho các cơ quan, tổ chức cá nhân; rà soát đề nghị hủy bỏ những hộp thư công vụ không còn sử dụng để từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong xử lý công việc trong hệ thống cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện⁸.

- Phần mềm họp không giấy: Đã cấp tài khoản họp không giấy qua hệ thống xác thực tập trung SSO cho 100% các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã. Qua đó, các cuộc họp quan trọng của Huyện ủy, HĐND huyện và UBND huyện đều được đăng tải lên để cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến nội dung họp truy cập, nghiên cứu trước khi cuộc họp chính thức diễn ra, từ đó rút ngắn thời gian họp.

3.2. Hoạt động kinh tế số

- Số doanh nghiệp công nghệ số có sử dụng nền tảng số (số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông - CNTT) có 2 đơn vị gồm: Chi nhánh VNPT Phú Riềng và Chi nhánh Viettel Phú Riềng. Hợp đồng điện tử được Chi cục thuế khu vực Phước Long – Bù Gia Mập – Phú Riềng triển khai đến các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Tuy

⁵ Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư từ dự án nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao cho các xã: Long Hưng, Long Hà, Phước Tân, Phú Trung và Bình Sơn. UBND huyện đầu tư nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện, đầu tư mới Trang thông tin điện tử xã: Long Bình, Long Tân, Bù Nho, Phú Riềng và Bình Tân.

⁶ Tính từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/9/2024 toàn huyện có 30.617/38.090 văn bản được ký số, đạt 80%.

⁷ Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư năm 2024 theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của UBND tỉnh.

⁸ Hiện nay huyện đã triển khai tích hợp tài khoản mail công vụ của cán bộ, công chức, viên chức vào hệ thống xác thực tập trung (SSO) để sử dụng phần mềm họp không giấy, mail công vụ, hệ thống quản lý văn bản.

nhiên, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện là các doanh nghiệp vừa và nhỏ nên việc sử dụng chưa cao, hiện mới có 02 đơn vị sử dụng là Chi nhánh VNPT Phú Riềng và Chi nhánh Viettel Phú Riềng.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử: theo báo cáo của Chi cục thuế khu vực Phước Long - Bù Gia Mập - Phú Riềng thì hiện nay đạt 100%.

- Hiện nay, có 10/10 xã có điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng có kết nối internet băng rộng cố định (Chi nhánh VNPT Phú Riềng và Chi nhánh Viettel Phú Riềng) để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3.3. Hoạt động xã hội số

- Hệ thống truyền thanh thông minh được bao phủ rộng khắp tại 82/82 khu dân cư với 130 cụm loa... đảm bảo tiếp sóng đài Trung ương, tỉnh và khung giờ phát tin bài của huyện. Hệ thống truyền thanh đã đáp ứng ngày càng cao trong truyền tải thông tin và tiếp nhận thông tin. Hệ thống thông tin liên lạc được triển khai rộng khắp⁹ và xóa vùng lõm sóng, đảm bảo phục vụ cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai, tuyên truyền người dân sử dụng ứng dụng số của tỉnh “Bình Phước Today”, Tổng đài 1022, Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị, đây là kênh tương tác giữa chính quyền với người dân trên môi trường số. Cổng thông tin 1022 là địa chỉ truy cập duy nhất trên môi trường số kết nối các kênh tương tác để tiếp nhận và trả lời phản ánh của người dân¹⁰.

- Hàng năm triển khai các chiến dịch của tỉnh về thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện¹¹.

Triển khai thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong thu phí/lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính, trên cổng dịch vụ công, chi trả an sinh xã hội¹², trả học phí trong trường học, trả lương, triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở kinh doanh, chợ.

3.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xác định bảo đảm an toàn thông tin mạng là nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong

⁹ Các đơn vị viễn thông đã lắp đặt 130 trạm phát sóng đảm bảo cung cấp thông tin liên lạc cho người dân trong toàn huyện (trong đó: VNPT: 68 trạm; Viettel: 62 trạm); có 10/10 xã có điểm phục vụ của mạng bưu chính công cộng có kết nối internet cố định (Chi nhánh VNPT Phú Riềng và Chi nhánh Viettel Phú Riềng) để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

¹⁰ Từ ngày 01/7/2024 đến 30/9/2024, UBND huyện tiếp nhận được 73 phản ánh, kiến nghị trên Tổng đài 1022. và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, giúp người dân thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thông tin, sử dụng các nền tảng số (phản ánh, kiến nghị với chính quyền, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; tiếp cận thương mại điện tử, mua hàng qua mạng, sử dụng các dịch vụ y tế, giáo dục,) phục vụ cho công cuộc chuyển đổi số.

¹¹ Các chiến dịch, UBND huyện giao chỉ tiêu cụ thể cho các xã thực hiện, với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” để thu thập, hướng dẫn người dân thực hiện. Đến nay các chỉ tiêu về Thông báo địa chỉ số cơ bản đã hoàn thành, chỉ tiêu về cài đặt VNeID và Bình Phước Today chưa đạt yêu cầu đề ra. Nguyên nhân do tài khoản VNeID phải chờ Bộ Công an thông báo về điện thoại của người dân mới kích hoạt được; còn app Bình Phước Today thường xuyên cập nhật phiên bản mới, khi cập nhật phiên bản mới thì người dân phải cài đặt lại thì hệ thống mới thực hiện thống kê được.

¹² Chi trả trợ cấp đầy đủ, kịp thời trợ cấp cho 4.191 định suất đối tượng người có công và thân nhân người có công trên địa bàn với tổng kinh phí chi trả là 9.711.170.911 đồng, trong đó đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho 4.191 định suất đối tượng (đạt 100%);

xây dựng Chính quyền số; ngày 13/3/2023 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 615/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan đơn vị nhà nước. Đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin¹³ cho UBND huyện và UBND 10 xã trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã cử công chức phụ trách công nghệ thông tin thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức. Triển khai phần mềm phòng chống mã độc Cyradar cho các phòng, ban, ngành, đoàn, thể huyện; các trường học trực thuộc và UBND các xã¹⁴.

3.5. Phát triển nguồn nhân lực

- Cán bộ, công chức trên địa bàn huyện đều có trình độ Tin học A trở lên; UBND huyện đã bố trí 01 nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã bố trí 01 nhân sự kiêm nhiệm phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số; 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính để giải quyết công việc.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ công chức, viên chức người lao động trên địa bàn huyện và Tổ công nghệ cộng đồng và Đề án 06/CP các cấp được chú trọng. trong giai đoạn vừa qua huyện đã tổ chức được 20 lớp cho 2500 lượt người về kiến thức chuyển đổi số các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã.

4. Mô hình chuyển đổi số

4.1. Quản lý Giáo dục:

Đội ngũ giáo viên có năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; có kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; thành thạo kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường. Qua đó dữ liệu được cập nhật kịp thời lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Đến nay, 100% các trường đã tập trung hoàn thiện xong các mô đun quản lý học sinh, quản lý đội ngũ, xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện, thiết bị; triển khai có hiệu quả phần mềm đánh giá học sinh tiểu học theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Đạt 100% các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc) phục vụ công tác quản lý và lưu trữ. 100% các cơ sở giáo dục đảm bảo tốt việc dạy và học trực tuyến theo yêu cầu, có triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

4.2. Mô hình Camera an ninh và giao thông

UBND huyện triển khai mô hình camera an ninh và giao thông với quy mô đầu tư 34 camera và nâng cấp 69 camera cũ, tổng vốn đầu tư là 1,5 tỷ đồng. Đã tích hợp và quản lý tập trung tại Phòng điều hành tác nghiệp trung tâm Công an huyện, đồng thời tích hợp 13 camera về Trung tâm điều hành thông minh huyện (IOC) và lên app Bình Phước Today. Ngoài ra, UBND huyện đã giao Công an huyện làm chủ đầu tư triển khai Dự án: Lắp đặt và nâng cấp hệ thống giám sát camera an ninh, an toàn giao thông - giai

¹³ Tại Quyết định số 74/QĐ-STTTT ngày 27/9/2024 của Sở thông tin và Truyền thông.

¹⁴ Đến nay toàn huyện cài đặt phần mềm Cyradar được 351 máy tính và được theo dõi phòng chống mã độc trên Trung tâm điều hành thông minh huyện.

đoạn 2 với tổng số vốn đầu tư là 2,5 tỷ đồng, dự kiến hoàn thiện trong năm 2024.

4.3. Mô hình chiếu sáng thông minh

UBND huyện đã triển khai dự án hệ thống đèn chiếu sáng thông minh tại trên các tuyến đường chính của huyện. Qua đó đã sử dụng công nghệ tiên tiến, thông minh trong lĩnh vực chiếu sáng công cộng, đô thị sẽ giúp tiết kiệm điện năng; giảm chi phí duy tu, bảo dưỡng, bảo trì và vận hành, nâng cao chất lượng của bộ máy quản lý nhà nước và tiết kiệm ngân sách chi hàng năm. Bên cạnh đó, hệ thống chiếu sáng công cộng còn góp phần xây dựng một đô thị văn minh, hiện đại, thông minh, sáng – xanh – sạch – đẹp, phù hợp với xu hướng phát triển tất yếu của quá trình đô thị hóa của huyện.

4.4. Mô hình về nông nghiệp:

Đến nay, huyện Phú Riềng đã có 21 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP¹⁵; 01 chỉ dẫn địa lý¹⁶; 10 vùng trồng được cấp mã số vùng trồng xuất khẩu chính ngạch quả sầu riêng tươi sang thị trường Trung Quốc¹⁷; Có 07 sản phẩm nông sản tiêu biểu được chứng nhận OCOP của địa phương được đưa lên các sàn thương mại điện tử¹⁸ như: Tiktokshop, Shopee, Lazada, Sendo, Alibaba.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Ưu điểm

- Việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021; Kế hoạch 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số được UBND huyện quán triệt thực hiện nghiêm túc và được cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện của Huyện ủy, UBND huyện hàng năm và giai đoạn đến 2025.

- Việc xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình, lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số, đặc biệt là ưu tiên bố trí nguồn lực đảm bảo chuyển đổi số hàng năm và cả giai đoạn là cơ sở quan trọng đảm bảo thực hiện chuyển đổi số thành công trên từng lĩnh vực cụ thể, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện các

¹⁵ Cụ thể: Công ty TNHH quả Điều Vàng, xã Bù Nho: có 05 sản phẩm được chứng nhận OCOP 4 sao (Hạt điều rang cay, Hạt điều rang cốt dừa, Hạt điều rang mật ong, Hạt điều rang muối, Hạt điều rang không muối); HTX cây ăn trái Nông Thành Phát; HTX cây ăn trái Tiến Thịnh xã Phước Tân: Đã được cấp giấy chứng nhận OCOP 3 sao cho sản phẩm Quả sầu riêng tươi, theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND huyện; Công ty Mỹ Lệ TNHH, xã Long Hưng: Đã được cấp giấy chứng nhận OCOP 4 sao cho 03 sản phẩm (Kẹo hạt điều, Hạt điều rang muối, Hạt điều rang muối vỏ lụa) theo Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh; Cấp Giấy Chứng nhận sản phẩm OCOP hạng 03 sao cấp huyện đối với 07 sản phẩm theo Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện; Phê duyệt kết quả chấm điểm đối với 04 sản phẩm có số điểm tương ứng 4 sao tại Quyết định số 3885/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện.

¹⁶ Công ty Mỹ Lệ TNHH được Sở Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm hạt điều số 03/CN-SKHCN ngày 17/12/2018 và được gia hạn theo đúng quy định.

¹⁷ Hợp tác xã cây ăn trái Nông Thành Phát, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0047; Hợp tác xã sầu riêng Long Phú, xã Long Tân được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0064; Hợp tác xã cây ăn trái Tiến Thịnh, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0051; Hợp tác xã cây ăn trái Hà Bắc, xã Long Bình được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0028; Hợp tác xã cây ăn trái Hoa Phong, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0029; Hợp tác xã sầu riêng Long Bình, xã Long Bình được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0030; Hợp tác xã cây ăn trái Phước An, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng tạm VN-BPOR-0072; Tổ hợp tác sầu riêng Nông Văn Cảnh, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng VN-BPOR-0090; Hợp tác xã sầu riêng Bình Sơn, xã Bình Sơn được cấp mã số vùng trồng tạm VN-BPOR-0102; Hợp tác xã sầu riêng Tân Tín, xã Phước Tân được cấp mã số vùng trồng tạm VN-BPOR-0127.

¹⁸ Gồm 05 sản phẩm của Công ty TNHH quả Điều Vàng, xã Bù Nho; 02 sản phẩm của hộ kinh doanh thực phẩm sạch Mẹ Rô.

nhiệm vụ trọng tâm theo nghị quyết lãnh đạo của huyện hàng năm.

- Bên cạnh đó sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp hỗ trợ chuyên môn từ Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông đã tạo nhiều thuận lợi để huyện tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số trong giai đoạn vừa qua.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1 Hạn chế

- Trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ hiểu biết về công nghệ thông tin chiếm còn thấp; tỷ lệ người dân sử dụng thiết bị thông minh còn thấp nên ảnh hưởng đến việc đăng ký tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu, đường truyền chưa ổn định. Đặc biệt là cổng dịch vụ công quốc gia thường xuyên bị lỗi, không đăng nhập để nộp hồ sơ thủ tục hành chính nên đã ảnh hưởng đến công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

2.2 Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Người dân vẫn chưa nắm bắt được mục đích, ý nghĩa của công tác chuyển đổi số, nhất là việc tạo tài khoản dịch vụ công; định danh và xác thực điện tử.

- Hệ thống phần mềm Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công tỉnh và Hệ thống phần mềm chứng thực điện tử vẫn còn tình trạng chậm, bị nghẽn mạng dẫn đến người dân không nộp hồ sơ được, không nhận được kết quả dù bộ phận chuyên môn đã trả kết quả, tình trạng treo hồ sơ vẫn còn diễn ra.

b) Nguyên nhân chủ quan

Năng lực, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số còn yếu và thiếu. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tuy nhiên vẫn chưa có hướng dẫn về cụ thể về bố trí biên chế chuyên trách về chuyển đổi số, đặc biệt là cấp xã.

3. Giải pháp khắc phục và định hướng trong thời gian tới

(1). Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan đến nhiệm vụ trên.

(2). Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu và đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu lĩnh vực trên; chủ động hoạt động truyền thông hỗ trợ hoạt động cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện.

(3). Xây dựng nguồn nhân lực CNTT nòng cốt để tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức, tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức.

nhệm vụ trọng tâm theo nghị quyết lãnh đạo của huyện hàng năm.

- Bên cạnh đó sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp hỗ trợ chuyên môn từ Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông đã tạo nhiều thuận lợi để huyện tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số trong giai đoạn vừa qua.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1 Hạn chế

- Trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ hiểu biết về công nghệ thông tin chiếm còn thấp; tỷ lệ người dân sử dụng thiết bị thông minh còn thấp nên ảnh hưởng đến việc đăng ký tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu, đường truyền chưa ổn định. Đặc biệt là cổng dịch vụ công quốc gia thường xuyên bị lỗi, không đăng nhập để nộp hồ sơ thủ tục hành chính nên đã ảnh hưởng đến công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

2.2 Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Người dân vẫn chưa nắm bắt được mục đích, ý nghĩa của công tác chuyển đổi số, nhất là việc tạo tài khoản dịch vụ công; định danh và xác thực điện tử.

- Hệ thống phần mềm Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công tỉnh và Hệ thống phần mềm chứng thực điện tử vẫn còn tình trạng chậm, bị nghẽn mạng dẫn đến người dân không nộp hồ sơ được, không nhận được kết quả dù bộ phận chuyên môn đã trả kết quả, tình trạng treo hồ sơ vẫn còn diễn ra.

b) Nguyên nhân chủ quan

Năng lực, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số còn yếu và thiếu. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tuy nhiên vẫn chưa có hướng dẫn về cụ thể về bố trí biên chế chuyên trách về chuyển đổi số, đặc biệt là cấp xã.

3. Giải pháp khắc phục và định hướng trong thời gian tới

(1). Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan đến nhiệm vụ trên.

(2). Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu và đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu lĩnh vực trên; chủ động hoạt động truyền thông hỗ trợ hoạt động cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện.

(3). Xây dựng nguồn nhân lực CNTT nòng cốt để tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức, tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức.

(4). Chỉ đạo rà soát thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lĩnh vực, mô hình ưu tiên chuyển đổi số đã xác định hàng năm và cả giai đoạn để kịp thời xây dựng các giải pháp; đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị và các xã.

(5). Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trên huyện; tham mưu Huyện ủy tổng kết Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy; tham mưu nội dung về chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030 đưa vào Nghị quyết của Đảng bộ huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Hiếu

Phụ lục I
CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Kèm theo Báo cáo số 642/BC-UBND ngày 04/10/2024 của UBND huyện)

STT	Số, ký hiệu, ngày ban hành văn bản	Trích yếu văn bản
I	Năm 2021	
1	Thông báo số 214-TB/HU ngày 13/7/2021	Kết luận của đồng chí Nguyễn Quốc Soài -Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ xây dựng các văn bản cụ thể hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số
2	Quyết định số 447-QĐ/HU ngày 23/9/2021	Thành lập Ban chỉ đạo; Tổ kiểm tra, giám sát; Tổ thư ký chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
3	Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 23/9/2021	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
4	Chương trình hành động số 01-CTr/HU ngày 08/11/2021	về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước
5	Kế hoạch số 241/KH- UBND ngày 14/12/2021	chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
6	Thông báo số 214-TB/HU ngày 13/7/2021	Kết luận của đồng chí Nguyễn Quốc Soài -Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ xây dựng các văn bản cụ thể hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số
7	Quyết định số 447-QĐ/HU ngày 23/9/2021	Thành lập Ban chỉ đạo; Tổ kiểm tra, giám sát; Tổ thư ký chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
8	Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 23/9/2021	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
9	Chương trình hành động số 01-CTr/HU ngày 08/11/2021	về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước
10	Kế hoạch số 241/KH- UBND ngày 14/12/2021	chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
11	Thông báo số 214-TB/HU ngày 13/7/2021	Kết luận của đồng chí Nguyễn Quốc Soài -Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ xây dựng các văn bản cụ thể hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số
12	Quyết định số 447-QĐ/HU ngày 23/9/2021	Thành lập Ban chỉ đạo; Tổ kiểm tra, giám sát; Tổ thư ký chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
13	Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 23/9/2021	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
14	Chương trình hành động số 01-CTr/HU ngày 08/11/2021	về việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

15	Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 14/12/2021	chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
II	Năm 2022	
1	Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 12/01/2022	Thành lập Ban điều hành chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025
2	Quyết định số 249/QĐ-BĐH ngày 16/02/2022	Ban hành quy chế hoạt động của Ban điều hành chuyển đổi số huyện Phú Riềng giai đoạn 2022 – 2025
3	Công văn số 458/UBND-VX ngày 06/4/2022	Về việc ban hành Kế hoạch và thành lập tổ công tác triển khai Đề án 06/CP
4	Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 07/4/2022	triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030
5	Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 14/4/2022	chuyển đổi số trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2022
6	Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 07/4/2022	Thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030
7	Quyết định số 542/QĐ-TCT ngày 07/4/2022	Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030
8	Thông báo số 608-TB/HU ngày 17/5/2022	Kết luận của đồng chí Nguyễn Thị Xuân Hòa-TUV, Bí thư Huyện ủy, Trưởng Ban chỉ đạo tại buổi họp Ban chỉ đạo Chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
9	Công văn số 654/UBND-VX ngày 16/5/2022	Về thực hiện nhiệm vụ đăng ký xe ô tô, mô tô, xe gắn máy và triển khai thực hiện Đề án 06/CP
10	Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/6/2022	Về việc triển khai chiến dịch cao điểm 92 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển Chính quyền số” Từ ngày 01/6 đến ngày 31/8/2022
11	Công văn số 779/UBND-VX ngày 09/6/2022	Về việc triển khai tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện.
12	Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 20/6/2022	Về phát động phong trào thi đua “Nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển chính quyền số giai đoạn 2022-2025”
13	Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 27/6/2022	về tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức và các Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp về kiến thức chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết dịch vụ công trên địa bàn huyện
14	Công văn số 1165/UBND-VX ngày 17/8/2022	Về sáp nhập Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP
15	Công văn số 1239/UBND-VX ngày 29/8/2022	Về việc triển khai khóa học: Phổ cập công nghệ số cộng đồng trên nền tảng học kỹ năng trực tuyến cho Thành viên Tổ CNCĐ và ĐA06 các cấp.
16	Công văn số 1321/UBND-VX ngày 12/9/2022	Về triển khai tập huấn Tổ công nghệ cộng đồng và Đề án 06 xã, thôn.

17	Công văn số 844/UBND-NC ngày 30/9/2022	về việc chỉ đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự nghiên cứu, sử dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú
18	Thông báo số 644-TB/HU	Kết luận của đồng chí Bí thư Huyện ủy, trưởng Ban chỉ đạo tại cuộc họp BCD Chuyển đổi số huyện
19	Công văn số 1657/UBND-NC ngày 01/11/2022	về triển khai mở đợt cao điểm 90 ngày đêm thực hiện làm sạch dữ liệu dân cư, cấp căn cước công dân, Định danh điện tử và thực hiện Đề án 06/CP
20	Quyết định số 777-QĐ/HU ngày 01/11/2022	Kiện toàn Ban chỉ đạo; Tổ kiểm tra, giám sát; Tổ thư ký Chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng
21	Báo cáo số 01-BC/BCĐ ngày 01/11/2022	Kết quả chuyển đổi số 9 tháng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023
22	Thông báo số 01/TB/BCĐ ngày 01/11/2022	Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện
23	Quy chế số 01-QC/BCĐ ngày 01/11/2022	Quy chế làm việc của BAN Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Phú Riềng
24	Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 30/12/2022	về triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2023
III	Năm 2023	
1	Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 14/02/2023	về truyền thông hỗ trợ cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2023
2	Kế hoạch số 129-KH/HU ngày 28/3/2023 của Huyện ủy	Thực hiện “Kết luận số 371-KL/TU, ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
3	Kế hoạch số 130-KH/HU ngày 28/3/2023 của Huyện ủy	về thực hiện “Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước”
4	Kế hoạch số 132-KH/HU ngày 28/3/2023 của Huyện ủy	về Thực hiện “Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 25/06/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Bình Phước”
5	Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện	Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện
6	Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện	Về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin năm 2023 trên địa bàn huyện
7	Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 11/4/2023	Kết luận của đồng chí Bí thư Huyện ủy-Trưởng Ban chỉ đạo tại cuộc họp Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện
8	Báo cáo số 02-BC/BCĐ ngày 24/4/2023	Kết quả Chuyển đổi số năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023
9	Kế hoạch số 03-KH/BCĐ	Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Phú Riềng năm 2023

	ngày 24/4/2023	
10	Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện	Về triển khai cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện
11	Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện	Kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn và triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện
12	Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện	Kế hoạch cao điểm nhập dữ liệu Sổ hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện Phú Riềng
13	Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 30/6/2023 của UBND huyện	Kế hoạch phát động chiến dịch "90 ngày, đêm" (20/6/2023 -20/9/2023) thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện
14	Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện	Kế hoạch ra quân thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện
15	Công văn số 1032/UBND-NC ngày 28/6/2023	triển khai chiến dịch thu thập, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2023
16	Công văn số 579/UBND-VX ngày 12/4/2023	về việc triển khai chuyển đổi số năm 2023
17	Công văn 581/UBND-NC ngày 12/4/2023	về việc thực hiện nghiêm các quy định của Luật cư trú năm 2020 và nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ
18	Công văn 635/UBND-NC ngày 20/4/2023	về việc triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06/CP
19	Công văn số 520/UBND-NC ngày 05/4/2023	về việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên cổng dịch vụ công của tỉnh
20	Kế hoạch số 138/KH-UBND, ngày 30/6/2023	phát động chiến dịch "90 ngày, đêm" (20/6/2023 - 20/9/2023) thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện
21	Kế hoạch số 150/KH-UBND, ngày 20/7/2023	Kế hoạch ra quân thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện
22	Kế hoạch số 152/KH-UBND, ngày 21/7/2023	Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin huyện Phú Riềng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
23	Kế hoạch số 173/KH-UBND, ngày 12/9/2023	tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn huyện
24	Công văn số 1169/UBND-VX ngày 18/7/2023	đẩy nhanh tiến độ thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội
25	Công văn số 1696/UBND-VX ngày 26/09/2023	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội.

26	Báo cáo số 03-BC/BCĐ ngày 22/9/2023	Kết quả triển khai thực hiện công tác Chuyển đổi số 9 tháng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023
27	Kế hoạch số 179/KH-UBND, ngày 22/9/2023	Tổ chức tổng kết chiến dịch "90 ngày, đêm" (20/6/2023 - 20/9/2023) thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và thông báo địa chỉ số đến từng chủ địa chỉ trên địa bàn huyện
28	Kế hoạch số 195/KH-UBND, ngày 06/10/2023	Ra quân thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện (Đợt 2) (Từ ngày 06/10/2023 đến ngày 30/11/2023)
29	Công văn số 1286-CV/HU ngày 19/10/2023	khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn huyện
30	Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 27/10/2023	Thành lập các Đoàn kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số; thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện và cài đặt app Bình Phước Today trên địa bàn huyện
31	Kế hoạch số 238/KH-UBND, ngày 11/12/2023	Kế hoạch triển khai các mô hình điểm trong Đề án ""Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn huyện Phú Riềng
Năm 2024		
1	Kế hoạch số 01/KH-TCTTKDA ngày 02/01/2024	Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn huyện Phú Riềng
2	Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 29/02/2024	Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024
3	Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 09/4/2024	Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số và Đề án 06/CP năm 2024 trên địa bàn huyện
4	Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 15/4/2024	Thực hiện đợt cao điểm "90 ngày, đêm" triển khai mục tiêu "4 phủ" trên địa bàn huyện Phú Riềng (từ ngày 4/4/2024 - 15/6/2024)
5	Kế luận số 1333-TB/HU ngày 22/4/2024	Của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại cuộc họp Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện
6	Báo cáo số 04-BC/BCĐ ngày 24/4/2024	Kết quả Chuyển đổi số năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024
7	Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 24/4/2024	Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Phú Riềng năm 2024
8	Kế hoạch 122/KH-UBND ngày 02/5/2024	Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 05/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về " Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024 và những năm tiếp theo
9	Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 10/6/2024	Quyết định kiện toàn Ban điều hành chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Phú Riềng

10	Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 20/6/2024	Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024
11	Kế hoạch số 157/UBND ngày 04/7/2024	Kế hoạch tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/Cp 06 tháng đầu năm 2024 và tổng kết đợt cao điểm "4 phủ" trên địa bàn huyện
12	Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày ngày 13/9/2024	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2024
13	Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 23/9/2024	Kế hoạch ra quân" đi từng ngõ, ngõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân sử dụng dịch vụ, ứng dụng để phát triển kinh tế số" của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trên địa bàn huyện
14	Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 25/9/2024	Kế hoạch tổ chức Hội nghị Ngày chuyển đổi số huyện Phú Riềng